

Số: 203/QĐ-BXD

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí
của Bộ Xây dựng năm 2021**

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 84/NĐ-CP ngày 8/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2276/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021;

Căn cứ văn bản số 1235/BTC-PC ngày 4/02/2021 của Bộ Tài chính về việc xây dựng và thực hiện Chương trình Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 63/QĐ-BXD ngày 19/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Chương trình hành động của ngành Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ Xây dựng năm 2021.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Xây dựng; Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Bộ Xây dựng làm đại diện chủ sở hữu và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- BT Phạm Hồng Hà (để b/c);
- Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Sinh

BỘ XÂY DỰNG**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH TIẾT KIỆM,
CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2021 CỦA BỘ XÂY DỰNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 203/QĐ-BXD ngày 25 tháng 02 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

Ngày 31/12/2020, Chính phủ đã ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021. Nhằm cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả Chương trình nêu trên, Bộ Xây dựng ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 của Bộ Xây dựng như sau:

A. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2021

1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là THPTK, CLP) năm 2021 là thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp THPTK, CLP trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, góp phần tạo nguồn lực để phòng, chống và khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống của nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội.

2. Yêu cầu

- THPTK, CLP nhằm phát huy cao nhất mọi nguồn lực để góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trong Chương trình hành động của ngành Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ theo Quyết định số 63/QĐ-BXD ngày 19/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và phân đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch năm 2021:

- Tỷ lệ người dân đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung phân đấu đạt trên 90%.

- Diện tích nhà ở bình quân cả nước phân đấu đạt 25 m² sàn/người.

- Tỷ lệ đô thị hóa toàn quốc phân đấu đạt 40,5-41,5%.

- Thực hiện đồng bộ công tác THPTK, CLP với công tác chống tham nhũng, cải cách hành chính, rà soát, xây dựng kịp thời và bổ sung sửa đổi hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn, hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý Nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được phân công;

- Xác định thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của các tập thể và cá nhân nhằm khắc phục tình trạng lãng phí nguồn lực trong cơ quan, đơn vị;

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong từng cơ quan, đơn vị và thực hiện đồng bộ có hiệu quả các giải pháp nhằm thực hiện tốt Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Xây dựng trong năm 2021.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2021 là yếu tố quan trọng nhằm tạo nguồn lực góp phần khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, tạo đà khôi phục và phát triển kinh tế đất nước, đảm bảo hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021. Vì vậy, công tác THPTK, CLP năm 2021 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội để khôi phục và phát triển kinh tế, phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã được Quốc hội đề ra.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách, đảm bảo an sinh xã hội và chi cho quốc phòng, an ninh. Tiếp tục quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ; chủ động rà soát các chính sách, nhiệm vụ trùng lắp, kém hiệu quả, sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi thực hiện theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện trong năm 2021 để hoàn thành các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Chỉ trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, đề án, nhiệm vụ mới khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định; không bố trí dự toán chi cho các chính sách chưa ban hành.

c) Thực hiện quản lý nợ công theo quy định của Luật Quản lý nợ công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn. Việc huy động, quản lý và sử dụng vốn vay phải gắn với việc cơ cấu lại đầu tư công và định hướng huy động, sử dụng nguồn vốn này trong từng thời kỳ. Rà soát chặt chẽ kế hoạch sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Kiên quyết loại bỏ các dự án không thật sự cần thiết, kém hiệu quả. Bố trí dự toán chi ngân sách nhà nước từ nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài cho các dự án bảo đảm theo tiến độ đã ký kết với nhà tài trợ, khả năng đáp ứng nguồn vốn đối ứng, tiến độ giải phóng mặt bằng, năng lực của chủ đầu tư quản lý chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Không bố trí vốn vay cho các nhiệm vụ chi thường xuyên.

d) Quyết liệt đẩy mạnh giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công gắn với sử dụng vốn đầu tư công có hiệu quả, xem đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng để kích thích sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội.

đ) Đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng.

g) Tiếp tục thực hiện cải cách chính sách tiền lương và bảo hiểm xã hội. Kiên quyết đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, giảm đầu mối, tránh chồng chéo, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức; tập trung hoàn thiện khung khổ pháp lý, đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý. Triển khai quyết liệt công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả có chất lượng ngày càng cao.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Xây dựng tổ chức học tập, phổ biến, quán triệt đầy đủ, kịp thời chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Chương trình tổng thể của Chính phủ về THPTK, CLP năm 2021 và của Bộ Xây dựng, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến thực sự của các cơ quan, đơn vị và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về THPTK, CLP.

2. Các cơ quan, đơn vị hoàn thành nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 63/QĐ-BXD ngày 19/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Chương trình hành động của ngành Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ.

3. Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các quy định pháp luật về xây dựng; nâng cao chất lượng công tác thẩm định dự án, thiết kế và dự toán xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu trước khi đưa công trình vào khai thác, sử dụng; thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng, chỉ số giá xây dựng, suất đầu tư xây dựng công trình, làm cơ sở cho việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4. Thực hiện tốt kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giám sát năm 2021 đã được phê duyệt. Kịp thời báo cáo kết quả và đề xuất giải pháp, kiến nghị xử lý đối với những hành vi vi phạm chính sách chế độ về THPTK, CLP đối với các tập thể, cá nhân có liên quan.

Thực hiện: Các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thuộc Bộ.

II. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

THTK, CLP năm 2021 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong năm 2021, thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được Quốc hội thông qua, trong đó chú trọng các nội dung sau:

- Triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách; rà soát sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài đảm bảo phục vụ yêu cầu công tác và phù hợp với diễn biến của dịch bệnh Covid-19, dành nguồn phòng chống, khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu và thực hiện cải cách chính sách tiền lương và bảo hiểm xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII.

Tiếp tục thực hiện cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình quan trọng quốc gia, công trình dự án nhóm A, công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của địa phương.

- Tiết kiệm trong quản lý, sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, chưa xác định được nguồn kinh phí thực hiện. Kiên quyết thực hiện cơ chế tự chủ đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập gắn với trách nhiệm giải trình, chịu sự đánh giá độc lập và từng bước thực hiện phương thức Nhà nước đặt hàng, đấu thầu và cơ chế khoán kinh phí đến sản phẩm cuối cùng phù hợp với định hướng mục tiêu, chiến lược phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2021 - 2025 và Kết luận số 50-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Thực hiện công khai về nội dung thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định pháp luật.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước cho nhiệm vụ y tế, giáo dục và, đào tạo. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa nhằm thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước đầu tư cho hệ thống y tế, giáo dục, đào tạo, phát triển nhân lực chất lượng cao. Triển khai có hiệu quả chế độ học phí mới nhằm bảo đảm sự chia sẻ hợp lý giữa nhà nước, người học và các thành phần xã hội. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa nhằm thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước đầu tư cho y tế, giáo dục và, đào tạo. Triển khai có hiệu quả chế độ học phí mới nhằm bảo đảm sự chia sẻ hợp lý giữa nhà nước, người học và các thành phần xã hội.

- Quyết liệt đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW

ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Phấn đấu giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015 với tỷ lệ hợp lý, phù hợp với tình hình thực tế của Bộ; tăng số lượng đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, đảm bảo mục tiêu năm 2021 giảm tối thiểu 10% đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015, có 10% đơn vị tự chủ tài chính, giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2011 - 2015.

- Thực hiện giảm chi hỗ trợ từ ngân sách nhà nước gắn với mức giảm biên chế hưởng lương từ ngân sách và giảm thêm tối thiểu 5% - 10% so với dự toán năm 2020 chi hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có nguồn thu tăng theo lộ trình tính giá, phí dịch vụ sự nghiệp công (tính đủ tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và khấu hao tài sản).

- Quy định giá dịch vụ sự nghiệp công từng bước tính đủ các chi phí đối với các loại dịch vụ cơ bản, thiết yếu, đồng thời cần gắn với chính sách hỗ trợ phù hợp cho người nghèo, đối tượng chính sách; đối với giá dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước thì giao quyền tự chủ cho các đơn vị cung ứng dịch vụ tự quyết định theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy, trừ các dịch vụ công nhà nước phải quản lý giá theo quy định pháp luật về giá.

Thực hiện: Vụ Kế hoạch Tài chính; Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thuộc Bộ.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Trong năm 2021, các cấp, các ngành cần thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và các Nghị định hướng dẫn Luật.

- Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chi quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công.

- Việc bố trí vốn đầu tư công năm 2021 phải phù hợp với định hướng mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, định hướng xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, Quyết định số 63/QĐ-TTg ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Cơ cấu lại đầu tư công giai đoạn 2017 - 2020 và định hướng đến năm 2025 và nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

Đồng thời, phải thực hiện đúng thứ tự ưu tiên quy định tại Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 8 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định

số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/QH14. Bố trí đủ dự toán chi đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2021 cho các dự án chuyển tiếp, hoàn thành trong năm 2021, vốn đối ứng cho các dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; bố trí vốn theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016 - 2020 sang giai đoạn 2021 - 2025; vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư; nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư theo quy định.

Ưu tiên bố trí vốn để thực hiện các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia, các dự án cấp bách khắc phục hậu quả thiên tai, chương trình, dự án có sức lan tỏa tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Mức vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân trong năm 2021.

Đối với vốn đầu tư công từ nguồn vốn nước ngoài, việc bố trí kế hoạch phải phù hợp với nội dung của Hiệp định, cam kết với nhà tài trợ; bố trí đủ vốn cho các dự án kết thúc hiệp định vay nước ngoài trong năm 2021 và không có khả năng gia hạn. Đối với các nguồn vốn vay để đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, phải được kiểm soát một cách chặt chẽ về mục tiêu, hiệu quả đầu tư, kế hoạch trả nợ và những tác động của vay vốn đến ổn định kinh tế vĩ mô.

- Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Rà soát các dự án kéo dài nhiều năm, hiệu quả đầu tư thấp để có hướng xử lý; có biện pháp hoàn tạm ứng đối với các khoản tạm ứng quá hạn, kéo dài nhiều năm, đơn vị quản lý đã giải thể. Thực hiện đúng quy định về hoàn trả tạm ứng đối với các dự án mới thực hiện. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán dự án hoàn thành.

Thực hiện: Vụ Kế hoạch Tài chính, Cục Kinh tế xây dựng, Cục Quản lý hoạt động xây dựng và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thuộc Bộ.

3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia

- Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025. Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình mục tiêu quốc gia được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; khả năng thực hiện chương trình trong năm 2021; cơ quan được giao quản lý chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng, hướng dẫn các cơ quan liên quan khác và các địa phương lập dự toán vốn, kinh phí thực hiện chương trình đúng quy định, phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ năm 2021.

- Việc bố trí kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo khả năng cân đối của ngân sách nhà nước và tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công.

- Quản lý, sử dụng kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng mục tiêu, nội dung của Chương trình, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

Thực hiện: Vụ Kế hoạch Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Khoa học công nghệ và môi trường và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thuộc Bộ.

4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

- Tiếp tục triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công theo Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản dùng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí, thất thoát tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công; xử lý nghiêm các sai phạm.

- Nhà công vụ phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng; nâng cao hiệu suất sử dụng nhà công vụ; thu hồi 100% nhà công vụ sử dụng không đúng mục đích, không đúng đối tượng, đối tượng hết thời gian sử dụng nhà công vụ theo quy định.

- Tăng cường khai thác nguồn lực tài chính từ kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn; tổ chức thực hiện đầu tư, bảo trì, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng bảo đảm công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đấu giá; số thu từ cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng và số thu từ khai thác quỹ đất, mặt nước phải nộp vào ngân sách nhà nước và được ưu tiên bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước cho mục đích đầu tư và phát triển theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch. Hạn chế mua xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền; thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về khoán xe công, tổ chức sắp xếp, xử lý xe ô tô đảm bảo tiêu chuẩn, định mức theo đúng Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về định mức sử dụng xe ô tô.

- Quản lý chặt chẽ việc sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết. Chỉ sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết trong các trường hợp được pháp luật quy định, có Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải đảm bảo theo các yêu cầu quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và văn bản hướng dẫn nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản; kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài

sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

- Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh làm thất thoát, lãng phí tài sản.

Thực hiện: Vụ Kế hoạch Tài chính; Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thuộc Bộ.

5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

- Tiếp tục tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất theo quy định.

- Thực hiện nghiêm các chủ trương, định hướng trong điều tra, thăm dò, khai thác, chế biến, xuất khẩu khoáng sản theo Chiến lược khoáng sản đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng; cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng sản, phát triển bền vững công nghiệp khai khoáng gắn với bảo vệ môi trường và đảm bảo quốc phòng, an ninh. Thực hiện nghiêm các quy định về đánh giá tác động môi trường đối với các dự án khai thác khoáng sản.

- Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, hoạt động sản xuất và kinh doanh nước sạch, bảo đảm cấp nước an toàn; nghiên cứu vật liệu xây dựng mới, phát triển công trình xanh, bảo vệ môi trường, tiết kiệm tài nguyên khoáng sản, chủ động thích ứng biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai.

- Khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo và sử dụng tiết kiệm năng lượng; đẩy mạnh nghiên cứu và xây dựng các dự án sử dụng công nghệ tái chế nước thải và chất thải.

- Xử lý triệt để các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng: kiểm soát chặt chẽ cơ sở tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và các nguồn xả thải; tập trung xử lý rác thải đô thị, nông thôn, nhân rộng mô hình xử lý rác thải hiệu quả, bền vững; đảm bảo tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 91%. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản.

- Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp tiết kiệm năng lượng, giảm cường độ năng lượng trong các lĩnh vực ngành xây dựng.

Thực hiện: Vụ Kế hoạch Tài chính, Vụ Vật liệu xây dựng, Vụ Quy hoạch Kiến trúc, Vụ Khoa học công nghệ và môi trường và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thuộc Bộ.

6. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp

- Thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh, trong đó, tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo,

tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng.

- Tổng kết, đánh giá và tập trung hoàn thành mục tiêu cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước theo đúng lộ trình và quy định của pháp luật, bảo đảm các nguyên tắc và cơ chế thị trường; minh bạch, công khai thông tin. Việc xác định giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa phải thực hiện đúng quy định pháp luật về đất đai, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, bảo đảm tính đúng giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa, tính đúng, tính đủ tiền thuê đất của doanh nghiệp, tránh thất thu cho ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục cơ cấu, sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước; nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công tác quản trị, công nghệ, cơ cấu sản phẩm, ngành nghề sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển, cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

- rà soát, xử lý dứt điểm tồn tại, yếu kém của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước. Kiên quyết xử lý các doanh nghiệp vi phạm pháp luật, làm thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước, các dự án đầu tư chậm tiến độ, kém hiệu quả, thua lỗ kéo dài; không sử dụng ngân sách nhà nước để xử lý thua lỗ của doanh nghiệp. Kiểm điểm và xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với tập thể, cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu trong việc để xảy ra các vi phạm về quản lý sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

- Quản lý, giám sát chặt chẽ việc huy động, sử dụng vốn của doanh nghiệp nhà nước, nhất là việc vay nợ nước ngoài, các dự án đầu tư trong nước và ra nước ngoài, nguồn vốn mua, bán, sáp nhập doanh nghiệp.

- Nâng cao trách nhiệm của người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong việc yêu cầu doanh nghiệp phân phối và nộp ngân sách nhà nước phần lợi nhuận, cổ tức được chia tương ứng với phần vốn nhà nước.

Thực hiện: Vụ Quản lý doanh nghiệp; Vụ Kế hoạch Tài chính; Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thuộc Bộ.

8. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

- Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; giảm đầu mối các đơn vị trực thuộc; không thành lập tổ chức mới, không thành lập phòng trong vụ, trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền quyết định. Giảm tối đa các Ban quản lý dự án; kiên quyết hợp nhất, sắp xếp tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập để thu gọn đầu mối, giảm biên chế; thực hiện cơ chế khoán kinh phí theo nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra. Căn cứ vào kết quả thực hiện đề án tinh giản biên chế, các bộ, ngành, địa phương xác định tỷ lệ giảm số biên chế năm 2021 cho phù hợp, đảm bảo mục tiêu năm 2021 giảm 10% biên chế công chức và biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với biên chế được giao năm 2015 theo

Nghị quyết số 39/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương về tinh giản biên chế; các cơ quan, đơn vị chưa sử dụng hết số biên chế được giao phải xem xét, cắt giảm cho phù hợp.

- Xây dựng chế độ tiền lương mới theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII. Sắp xếp lại các chế độ phụ cấp hiện hành, không bổ sung các loại phụ cấp mới theo nghề; thực hiện rà soát, bãi bỏ các khoản chi ngoài lương của cán bộ, công chức có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước.

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, nhiệm vụ để nâng cao năng suất lao động theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về giải pháp tăng năng suất lao động quốc gia.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân. Xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số.

Thực hiện: Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ Kế hoạch Tài chính; Văn phòng Bộ và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thuộc Bộ.

C. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THPTK, CLP tại cơ quan Bộ.

Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc trực thuộc trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THPTK, CLP năm 2021; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực gắn với công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên; phân công rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; đưa kết quả THPTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai THPTK, CLP tại cơ quan, đơn vị.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THPTK, CLP.

a) Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THPTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THPTK với các hình thức đa dạng như thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị quán triệt, tập huấn để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong doanh nghiệp nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPTK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội.

b) Tích cực phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tuyên truyền, vận động về THPTK, CLP đạt hiệu quả. Đồng thời, nêu cao tinh

thần trách nhiệm và vai trò của các cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác tuyên truyền về THTK, CLP.

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ; đặc biệt chú trọng tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai THTK, CLP tại cơ quan, đơn vị.

3. Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách.

b) Thúc đẩy công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật về quản lý nợ công; triển khai đồng bộ, hiệu quả Luật Quản lý nợ công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn. Đẩy mạnh quản lý, giám sát hiệu quả sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ, vốn vay ODA, vay ưu đãi từ các nhà tài trợ. Nâng cao trách nhiệm đối với hiệu quả sử dụng nguồn vốn vay công.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

d) Tập trung triển khai thực hiện Luật Quy hoạch và Luật sửa đổi, bổ sung 37 luật có liên quan đến quy hoạch để bảo đảm đồng bộ, thống nhất pháp luật về quy hoạch; rà soát, đánh giá lại kết quả thực hiện quy hoạch; tập trung xây dựng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030 để quy hoạch thật sự là cơ sở cho việc xây dựng các chương trình và kế hoạch đầu tư.

Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư của nhà nước; Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước và Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu trong các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước để góp phần tiết kiệm chi phí đầu tư. Đẩy mạnh áp dụng đấu thầu qua mạng, đảm bảo tỷ lệ đấu thầu qua mạng theo hình thức chào hàng cạnh tranh, đấu thầu rộng rãi đạt tối thiểu 50% về số lượng gói thầu và 15% về tổng giá trị gói thầu.

4. Đẩy mạnh thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP

Các đơn vị thuộc Bộ thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát THTK, CLP;

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện trách nhiệm công khai theo đúng quy định của Luật THTK, CLP và các luật chuyên ngành; trong đó, chú trọng thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao, công khai thông tin về nợ công và các nội dung đầu tư công theo quy định pháp luật;

Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

5. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP.

Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP; xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể liên quan đến THTK, CLP, trong đó:

Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Quản lý, sử dụng đất đai;
- Tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công;
- Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ;
- Quản lý, sử dụng kinh phí các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách;
- Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc; trang thiết bị y tế, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh phục vụ hoạt động của các cơ sở y tế do ngân sách nhà nước cấp kinh phí;
- Công khai quy hoạch theo quy định của pháp luật về quy hoạch;
- Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức;
- Thực hiện chính sách, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước trực thuộc;
- Sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn kết THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THTK, CLP.

Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các đơn vị gắn với THTK, CLP trong các lĩnh vực; thực hiện có hiệu quả hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính của Chính phủ trên Internet.

Triển khai có hiệu quả pháp luật THTK, CLP gắn với công tác phòng, chống tham nhũng.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình THPTK, CLP năm 2021 của Bộ Xây dựng và kế hoạch, nhiệm vụ được giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ triển khai xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 của cơ quan, đơn vị hoàn thành trong tháng 3/2021 để thực hiện. Trong đó cần xác định nhiệm vụ trọng tâm, mục tiêu cụ thể về tăng cường THPTK, CLP thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý để tập trung chỉ đạo; phân công cán bộ chịu trách nhiệm từng công việc; thường xuyên rà soát kết quả thực hiện và có biện pháp xử lý kịp thời các sai phạm về THPTK, CLP theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện công khai về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định tại Điều 5, Luật THPTK, CLP số 44/2013/QH13; bảo đảm thực hiện quyền giám sát THPTK, CLP của người lao động, của cơ quan, tổ chức; tạo điều kiện cần thiết cho hoạt động thanh tra nhân dân; tổ chức hoạt động kiểm toán nội bộ, kiểm tra, thanh tra theo thẩm quyền; xử lý hoặc phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật đối với cán bộ trong cơ quan, đơn vị mình có hành vi gây lãng phí, thất thoát.

3. Các doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Xây dựng có trách nhiệm tổ chức xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2021 của đơn vị, bảo đảm phù hợp với Chương trình THPTK, CLP năm 2021 của Bộ Xây dựng; trong đó cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm và những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra năm 2021 của doanh nghiệp. Báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Chương trình THPTK, CLP đúng thời hạn theo quy định.

4. Vụ Kế hoạch - Tài chính phối hợp với Thanh tra Bộ và các đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc THPTK, CLP năm 2021 của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Xây dựng; kịp thời báo cáo và xử lý những hành vi vi phạm THPTK, CLP theo quy định hiện hành.

5. Thực hiện sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện công tác THPTK, CLP theo quy định, kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác THPTK, CLP của đơn vị.

6. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Xây dựng lập báo cáo tình hình và kết quả THPTK, CLP gửi Bộ Xây dựng (**Vụ Kế hoạch - Tài chính**) theo đúng quy định về thời gian và mẫu biểu báo cáo.

- Nội dung báo cáo THPTK, CLP: Theo quy định hiện hành của Luật THPTK, CLP và văn bản hướng dẫn Luật THPTK, CLP;

- Thời hạn gửi báo cáo: Báo cáo định kỳ: 06 tháng đầu năm 2021 gửi **trước ngày 10/7/2021** và báo cáo năm 2021 gửi **trước ngày 20/01/2022**;

- Báo cáo đột xuất: Các cơ quan, đơn vị cần chủ động và thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình, kết quả thực hiện chương trình THPT, CLP và thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

7. Giao Vụ Kế hoạch - Tài chính theo dõi, đôn đốc thực hiện Chương trình này, tổng hợp kết quả THPT, CLP và lập báo cáo định kỳ, đột xuất gửi Bộ Tài chính và các cơ quan nhà nước theo quy định hiện hành./.